

**Tịnh Độ Đại Kinh Giải Diễn Nghĩa**

**Tập 538**

**Chủ giảng: Tịnh Không Pháp Sư**

**Chuyên ngữ: Liên Hải**

**Biên tập: Minh Tâm**

**Thời gian: 13.08.2011**

**Địa điểm: Phật Đà Giáo Dục Hiệp Hội – HongKong**

Chư vị pháp sư, chư vị đồng học, mời ngồi xuống. Mời quý vị xem Đại Thừa Vô Lượng Thọ Kinh Giải, trang 689, hàng thứ tám, bắt đầu xem từ hai chữ cuối cùng.

“Đại sĩ bất trực văn trần, phản văn tự tánh, thị vi đoan nhĩ. Như thị diễn thân, bất trụ sắc trần, phản quán tự tánh, thị vi đoan mục. Như thị lục căn bất trụ lục trần, lãn chiếu tâm nguyên, phương danh đoan chánh. Cố vi đệ nhất dã.” Đoạn văn này nói đến là trong Kinh Lăng Nghiêm. Quán Thế Âm Bồ Tát phản văn văn tự tánh, tánh thành vô thượng đạo.

Bồ Tát Quán Âm ngài thành Phật như thế nào? Ngài tu như thế nào? Trong Kinh Lăng Nghiêm nói rất rõ ràng, tức là trong kinh văn nói “các tự đoan thủ”, đoan chánh thân tâm. Lấy Bồ Tát Quán Âm làm ví dụ, Bồ Tát Quán Âm là nhĩ căn, công phu của ngài là nhĩ căn trong sáu căn, tai là đối với bên ngoài, cảnh giới của nó là âm thanh. Người thường chúng ta tai đều là hướng ngoại, sẽ bị cảnh giới bên ngoài ảnh hưởng. Bồ Tát Quán Âm Ngài dùng là tương phản lại. Ngài nghe tự tánh, không hướng ra bên ngoài. Tức không phải đuổi theo nghe văn trần. Văn trần chính là âm thanh. Cho nên ngài quay lại nghe tự tánh. Dùng phương pháp này ngài đạt được thiền định. Từ trong thiền định đại triệt đại ngộ, minh tâm kiến tánh, thành Phật rồi.

Nếu như chúng ta đối ngoại, chắc chắn sẽ bị cảnh giới bên ngoài nhiễm ô, bị cảnh giới bên ngoài ảnh hưởng, khởi tâm động niệm, phân biệt chấp trước, sanh khởi tham, sân, si, mạn, đây gọi là tạo nghiệp. Dùng Bồ Tát làm ví dụ chúng ta đem nó diễn ra, nếu như chúng ta mắt không đuổi theo sắc trần, đối tượng của mắt là sắc, không đuổi theo sắc trần, có thể phản quán tự tánh, vậy là mắt của chúng ta liền đoan chánh. Bồ Tát Quán Âm nhĩ căn đoan chánh rồi, mắt cũng đoan chánh rồi. Sáu căn cũng vậy không theo sáu trần, soi rõ nguồn tâm, mới gọi đoan chánh, nên nói là đệ nhất. Ý nghĩa này rất sâu sắc. Không phải cảnh giới của bậc sơ học, ngay cả người tu lâu cũng không đạt đến được. Đây là điều chúng ta không thể không biết. Công phu này không dễ dàng!

Hiện tại trong thời đại này, người có thể dùng phương pháp này của Bồ Tát Quán Thế Âm có lẽ không tìm ra nữa. Không có ai có thể giống như Bồ Tát Quán Âm. Vậy chúng ta muốn thành tựu phải làm sao? Chỉ có một phương pháp là niệm Phật.

Phương pháp này đem so sánh với phản văn tự tánh thì dễ dàng hơn rất nhiều. Sau khi ngược lại, mắt nhìn thấy được là sắc tánh, tai nghe được là thanh tánh, thân tiếp xúc được là xúc tánh, minh tâm kiến tánh rồi. Đạo lý này chúng ta hiểu được trong kinh điển Đại Thừa nói rất nhiều, nói rất tường tận. Nhưng làm không được. Phương pháp niệm Phật này chúng ta có nơi để hạ thủ, chúng ta có thể làm được. Niệm Phật dễ dàng, công phu nông sâu không đồng, giảng đến chỗ sâu nhất so với phương pháp của Quán Thế Âm Bồ Tát còn cao hơn. Đích thực trong tám vạn bốn ngàn pháp môn, hoặc là trong tất cả các pháp môn, niệm Phật là đệ nhất. Người niệm Phật cũng phải đoạn chánh thân tâm. Không những chúng ta nắm chắc việc vắng sanh mà phẩm vị vắng sanh cũng rất cao.

Vậy nên trước đây giải thích cạn, thân tâm đoạn chánh, nêu ra nho gia bốn điều chớ làm: không phải lễ chớ nhìn, không phải lễ chớ nghe, dùng cái này. Vậy sáu căn của chúng ta không nên tiếp xúc, chúng ta cố gắng viễn ly, như vậy mới tốt. Phạm phu tập khí phiền não rất nặng, chỉ có viễn ly sự quấy nhiễu, đây là phương pháp cao minh nhất.

Trong thế giới ngày nay, nhiễm ô nghiêm trọng nhất đối với chúng ta, điều này chúng ta phải biết, chính là ti vi, mạng internet, nhiễm ô vô cùng nghiêm trọng. Ngày xưa chúng tôi ở Mỹ, học sinh lớp một tiểu học trường học ở Mỹ, các em nhỏ đã bắt đầu dùng máy vi tính. Lúc đó quản trường họ Hàn vẫn tại thế, cháu bà ấy học lớp một tiểu học đã dùng vi tính rồi, vi tính dùng trong học tập thì không nhiều lắm. Nó xem những tiết mục trò chơi rất nhiều. Ban đêm ngủ, trốn ở trong chăn để xem, nội dung tôi không rõ lắm, có người nói với tôi, nội dung toàn là mặt trái, sát đạo dâm vọng, trẻ con từ nhỏ đã bắt đầu học những thứ này rồi, lớn lên có thể không phản nghịch sao? Cho nên rất nhiều phụ huynh chúng tôi gặp qua đều nói trẻ con khó dạy. Vì sao khó dạy? chúng đã học hư rồi.

Cổ nhân nói rất hay: “dạy con từ thuở còn thơ, dạy vợ từ thuở bơ vơ mới về”, muốn dạy trẻ con cho tốt, thì dạy từ lúc nào? Từ trẻ thơ. Anh hài là gì? mới ra đời. Cách dạy này chỉ có cổ người Trung Quốc hiểu được, hơn nữa ở Trung Quốc là đời đời truyền nhau. Phụ nữ nông thôn chưa từng đi học, không có tri thức, nhưng họ hiểu được dạy trẻ con như thế nào. Họ có được khả năng này, có được thường thức này, thường thức này là đời này qua đời khác truyền xuống, thời gian hoài thai người mẹ này khởi tâm động niệm sẽ ảnh hưởng đến thai nhi, ngôn hạnh cử chỉ cũng sẽ ảnh hưởng đến thai nhi. Cho nên trong cổ lễ của Trung Quốc, có những lễ tiết danh cho người hoài thai. Đây thuộc về thai giáo. Người mẹ nhất định phải hiểu được, tâm trạng của cô ấy, cử chỉ của cô ấy có liên hệ mật thiết đến thai nhi, cử chỉ cô ấy đoan trang gốc của đứa bé này sẽ cảm được tốt. Nếu như tính tình không tốt, tương lai đứa trẻ tính tình sẽ hư, cô ấy ảnh hưởng đến nó. Sau khi ra đời, cha mẹ ở trước mặt con cái nhất định phải thủ lễ, Vì sao vậy? Vì dạy con cái, nó tuy chưa biết nói, nó mở mắt nó

sẽ biết nhìn, nó biết nghe, nó đã đang học tập rồi, khi sanh ra liền bắt đầu học tập rồi, cho nên quý vị cho nó nhìn thấy, nghe thấy, tiếp xúc đều là mặt phải, không có mặt trái, đứa trẻ này tương lai sẽ thành thánh thành hiền. Thân tâm đốn chánh là cha mẹ dạy cho, sau khi lớn lên, tuy bước vào xã hội, đương nhiên không tránh khỏi bị ô nhiễm, nhưng có cơ sở tốt, gốc rễ tốt, nó tiếp xúc với cảnh giới bên ngoài, nó biết được đúng sai, nó hiểu được tà chánh, cho nên nó có năng lực phân biệt. Hiện tại trẻ con không được, từ nhỏ tiếp xúc được toàn là mặt trái của giáo dục, thực sự từ nhỏ đến lớn, lỗ tai nó nghe được chính là đấu tranh, cạnh tranh đấu tranh, học được tự tư tự lợi, không có tâm yêu thương, không có tâm từ bi. Hiện tại trong xã hội này, người hiểu được đạo lý này càng ngày càng ít, điển tịch vẫn còn, không có người để đọc, người có đọc thì không có ai thực hành. Đây là sự việc mà chúng ta vô cùng ưu tư, lo những thứ tốt của cổ thánh tiên hiền rất có khả năng sẽ thất truyền. Ngày nay chúng ta có thể làm được, chỉ là đem những thứ tốt lành này in ấn ra với số lượng lớn, hi vọng các nơi trên thế giới này đều có thể thu thập được, chúng ta tặng cho thư viện các trường đại học, các thư viện công lập trong thành phố, nhưng không có ai đọc, không có ai thực sự đem nó vào thực tiễn, không có ai phát huy nó rộng rãi, đây là nguy cơ, thiên tai địch thực rất thường xuyên. Mọi người biết còn rõ ràng hơn tôi. Tôi không tiếp xúc với truyền thông, năm mươi năm rồi tôi không xem tivi không đọc báo, mới có thể giữ được một chút thanh tịnh. Mỗi ngày tôi xem đều là kinh Phật, cũng xem một ít những quyển sách của cổ thánh tiên hiền. Đây là bản thân chúng ta bảo vệ bản thân tránh khỏi nhiễm ô.

Ngày nay những người như tôi vậy, cũng có, nhưng không nhiều. Chúng tôi lo lắng là thế hệ sau nữa phải làm sao? Hiện tại thiên tai thường xuyên, tần suất hằng tháng đều tăng, tình hình tai nạn càng ngày càng nghiêm trọng, cho nên rất nhiều người lo lắng, đây cũng là hiện tượng bình thường, nhưng những người học Phật chúng ta nhất định biết cách cứu bản thân, cứu gia đình, ngoài niệm Phật ra không có phương pháp thứ hai, điều này nhất định phải biết. Lúc tai nạn đến nhất định phải nhất tâm bất động, phải thân nhiên, phải trấn định, quý vị mới có trí tuệ. Nếu như có thể phát tâm bồ đề một lòng chuyên niệm, thì vô cùng tốt. Trong tai nạn chúng ta thấy biết bao nhiêu người chết do lo sợ hốt hoảng, cũng chính là thường nói sợ mà chết, người bị sợ mà chết rất nhiều. Đây là điều chúng ta có thể tránh được, chúng ta hiểu được không lo sợ. Nói thật, bộ phim của Mỹ, có thể tìm được đĩa phim 2012 này, xem nhiều một chút, xem nhiều là sao? Xem cho quen, lúc tai nạn đến như vậy, quý vị liền hiểu được, quý vị sẽ không lo sợ nữa. Chưa từng thấy qua đột nhiên lúc gặp phải, thực sự sẽ lo lắng sợ hãi, sẽ bị sợ mà chết.

Quan trọng nhất chính là niệm Phật cầu vãng sanh Tịnh Độ, thân cận A Di Đà Phật. Bình thường phải mở rộng tâm lượng chí công vô tư, có thể quên mình vì người, mình vì mọi người, mọi người vì mình, trước hết không cầu mọi người vì mình, trước chỉ cần mình vì mọi người. Quý vị tu thiện tích đức. Trong kinh Phật nói rất rõ ràng,

con người trên thế gian này có cộng nghiệp có biệt nghiệp, mỗi người không giống nhau, đây là biệt nghiệp, nếu đại tai nạn chúng ta có cộng nghiệp, cũng sẽ ngay trong đại tai nạn đó mà đi. Đi rồi phải chăng là bất hạnh? không nhất định. Tạo tác của mỗi người tức là nơi đi không giống nhau. Người làm ác, đi trong tai nạn thì họ đi đến đường ác. Người làm thiện họ sẽ đến đường thiện. Người học Phật, thực sự học Phật, người có thể buông bỏ vạn duyên, nhất tâm chuyên niệm, họ sẽ đến Thế giới Cực Lạc. Tu thiện tích đức họ còn lưu luyến với thế duyên, không muốn rời đi, họ lại sanh vào cõi người, nhưng đời sau họ sẽ hạnh phúc hơn đời này, mỹ mãn hơn.

Cho nên học Phật nhất định phải biết, con người không có sanh tử, bản thân chúng ta vĩnh viễn không có sanh tử, đây là thật. Sanh tử là của nhục thân này, nhục thân này có sanh tử, nhục thân không phải là ta. Đạo lý này nhất định phải hiểu. Đạo lý này mà không hiểu, thì quý vị học Phật cũng học suông thôi. Ta là không sanh không diệt, là vĩnh hằng. Huệ Năng đại sư minh tâm kiến tánh, trong báo cáo có nói “đâu ngờ tự tánh, vốn không sanh diệt”, không sanh không diệt, đây là sự thật mà Ngài thấy được. Nhục thể mất rồi, có một thân thể linh tánh, thân thể này không phải là vật chất, thân thể này tốt, nhục thể chúng ta có trói buộc, không tự do, sau khi linh tánh thoát ra khỏi thân thể này rồi, được đại tự tại. Vì vậy hiểu rõ đạo lý này rồi, tu hành nghiêm chỉnh về linh thể của chúng ta, thân thể này không quan trọng, đừng để linh thể của chúng ta chạy đến ba đường ác. Vậy là sai rồi, đó thực sự là sai lớn rồi. Nhất định phải tu thiện tích đức, giúp linh thể chúng ta không ngừng hướng thượng đi lên.

Người tu Tịnh Độ, ở đây Phật khuyên chúng ta đoạn chánh thân tâm, tương ưng với thiện, mục đích này là gì? Đến Thế Giới Tây Phương Cực Lạc nâng cao phẩm vị của chúng ta, Thế giới Cực Lạc có tứ độ tam bối cửu phẩm, điều này nên phải thực hiện. Hiện tại trong thế gian này chịu khổ một chút cũng tốt, chịu thiệt thòi một chút càng tốt. Vì sao vậy? Thế gian này phàm có hình tướng đều là hư vọng. Chúng ta đối với thế gian này không có tâm lưu luyến, chúng ta xa lìa dễ dàng, người tình chấp sâu rất khó xa lìa. Chúng ta không chịu buông bỏ có người ép chúng ta buông bỏ, đây là việc tốt, không phải là việc xấu. Đối với người ép buộc chúng ta chúng ta phải có tâm cảm ơn, họ ép chúng ta buông bỏ. Nói cách khác, họ giúp chúng ta siêu sanh.

Trong Phật Pháp Đại Thừa nói “nhân giả vô địch”, người nhân từ là Bồ Tát, Bồ Tát vĩnh viễn không đối lập với người khác, đây gọi là vô địch. Không những không đối lập với người, mà cũng không đối lập với tất cả vạn vật. Họ biết tất cả vạn pháp trong pháp giới hư không và bản thân là nhất thể, chỉ có thanh tịnh bình đẳng chánh giác từ bi. Đây gọi là tu Bồ Tát đạo. Cho nên sáu căn chúng ta tuyệt đối không tham cảnh giới bên ngoài, mắt không tham sắc, tai không tham thanh, mũi không tham mùi, lưỡi không tham vị, tâm quý vị liền thanh tịnh. Chỉ cần có tham, sân, si, mạn, tâm quý vị sẽ không thanh tịnh, sẽ bị nhiễm ô. Trên đề kinh hướng dẫn chúng ta, “thanh tịnh

bình đẳng giác” đó chính là mục tiêu tu học. Chúng ta có thể được tâm thanh tịnh, quý vị nhất định được sanh Tịnh Độ. Trong kinh Phật thường nói “tâm tịnh tức Phật độ tịnh”. Thế giới Cực Lạc là Tịnh Độ, là tâm thanh tịnh hiện ra, là tâm thanh tịnh của A Di Đà Phật hiện ra, cũng cần tâm thanh tịnh của bản thân chúng ta. Tâm bản thân không thanh tịnh xung đột với A Di Đà Phật, không có cảm ứng. Chúng ta phải thanh tịnh, người khác muốn tham, sân, si, mạn, chúng ta không xung đột với họ, chúng ta không cần tham, sân, si, mạn, họ muốn tham, sân, si, mạn chúng ta cho họ. Sắc thanh hương vị xúc pháp chúng ta không cần, họ cần. Cho nên Bồ Tát và tất cả chúng sanh vĩnh viễn sẽ không có xung đột. Không có quan hệ lợi hại, chúng ta cần là tâm thanh tịnh, cần là tâm bình đẳng, cần là tâm từ bi. Đây chính là trí tuệ quang minh, soi tỏ nguồn tâm. Đây thực sự là đoan chánh, thực sự là đệ nhất.

Dưới đây nói, “thân tâm tịnh khiết, dữ thiện tương ưng”, cũng có đủ hai nghĩa nông sâu như trên, nó nông tức là thân tâm lìa cấu vô nhiễm. Chúng ta sơ học, điều này vô cùng hiệu quả, phạm là có nhiễm ô, chúng ta viễn ly, không bị nhiễm ô. Trong cuộc sống nhất định phải nhẹ nhàng, phải tùy duyên. Có, rất tốt, không có cũng rất tốt, đều không nên để nó trong lòng. Đây gọi là tu hành, tùy duyên diệu dụng, hành động của thân, lời nói của miệng, suy nghĩ của ý, tất cả đều thiện. Điều này rất quan trọng. Trong tâm chúng ta nghĩ là những gì? Hiện tại và lúc mới học khác nhau. Lúc mới học, suy nghĩ trong tâm là nhân nghĩa đạo đức, là ngũ giới thập thiện. Bản thân khởi tâm động niệm, ngôn ngữ tạo tác nhất định phải tương ưng với nó, tuyệt đối không được làm trái.

Mười mấy năm lại đây, chúng tôi đặc biệt coi trọng đề xướng Đệ tử quy, Cảm ứng thiên, Thập thiện nghiệp và Sa di luật nghi. Trước khi Tịnh Tông học hội thành lập, là việc hơn 20 năm trước, Tịnh Tông học hội thứ nhất của chúng ta thành lập tại Vancouver ở Canada, hội thứ hai tại California ở San Francisco Tịnh Tông học hội ở Mỹ. Hai học hội này hiện tại đều còn, lúc đó chúng tôi đề xuất, năm khoa mục hành môn của chúng ta, hành môn là thật làm. Khoa mục thứ nhất chính là Tịnh nghiệp tam phước, đó là nguyên tắc chỉ đạo tổng thể của việc tu hành. Thế Tôn giảng rất rõ ràng về ba điều này, là “tam thể chư Phật, tịnh nghiệp chánh nhân”, điều này quan trọng biết bao. Tam thể là quá khứ, hiện tại, vị lai. Bồ Tát tu hành thành Phật, nhất định phải tuân thủ ba điều này. Quý vị không tuân thủ ba điều này, quý vị sẽ không thành tựu. Cho nên chúng ta coi nó là nguyên tắc chỉ đạo cao nhất trong tu hành.

Điều đầu tiên “hiếu dưỡng phụ mẫu, phụng sự sư trưởng”, làm thế nào? Thực tiễn vào Đệ tử quy, quý vị thực sự thực hành được Đệ tử quy, hiếu thân tôn sư quý vị liền thể hội được, không phải thể hội sâu sắc, mà bắt đầu có chút thể hội, nếu như những thứ này vẫn chưa làm được, hiếu thân tôn sư quý vị chỉ nói mà thôi, quý vị không thể hội được. Thể hội nhất định phải bản thân khế nhập cảnh giới mới biết được. Giống như ăn uống vậy, ăn vào trong miệng mới biết được mùi vị, nói như thế nào

cũng vô dụng. Nhất định phải bản thân đích thân đi thường thức, quý vị nói ra mới có ý nghĩa. Không phải đích thân làm được thì chưa được, vẫn còn cách một bậc. Nói có hay thế nào người khác nghe rồi như thế nào? Nghe không ra ý nghĩa, không thể cảm động được người khác. Đích thân thể hội được lúc quý vị giảng giải với người khác, người ta nghe được mới cảm động, mới rơi nước mắt. Quý vị làm được càng nhiều, quý vị thể hội sẽ càng sâu. Sự việc này báo cáo của Hồ Tiểu Lâm rõ ràng nhất. Đặc biệt là cuối cùng lúc phụ thân ông ấy bệnh nặng, đó là bốn tháng, ông ấy chăm sóc bố mình, tận đến hiếu đạo. Điều này hiện tại người thường làm không được, ông ấy làm được. Ông ấy thể hội được Đệ tử quy rất sâu. Cảm ứng thiên, Thập thiện nghiệp đều phải thực hành.

Hiếu thân tôn sư thực tiên ở trong Đệ tử quy, từ tâm bất sát thực tiên trong Cảm ứng thiên, câu cuối cùng là “tu thập thiện nghiệp”. Điều này nói rất rõ ràng, rất thấu đáo, đem toàn tự học tập này sắp xếp ra. Bắt đầu học Đệ tử quy, rồi học Cảm ứng thiên cuối cùng tu mười thiện nghiệp. Vậy hai thứ trước không có, thập thiện nghiệp đạo cũng là không. Chúng ta bình tĩnh tỉ mỉ quan sát, hiện tại trên thế giới này, người học Phật, người xuất gia, người tại gia, người tại gia chưa làm được thập thiện nghiệp đạo, người xuất gia chưa làm được Sa di luật nghi, không những Sa di luật nghi chưa làm được, Đệ tử quy cũng chưa làm được. Phật Giáo làm sao mà không suy được? Không những suy mà e rằng tương lai không còn nữa, sẽ bị biến mất khỏi Trung Quốc. Không có người thực sự làm, Phật Giáo ở Trung Quốc sẽ biến chất, biến thành cái gì? Nhiều lắm là biến thành học thuật. Giống như mấy trường đại học ở London, những thứ họ học ở khoa Hán học, chúng tôi đến xem qua, coi kinh điển nhà Phật là một môn học thuật thế gian để nghiên cứu, nó biến thành pháp thế gian, nó biến thành tri thức, mà không phải là trí tuệ. Nho Thích Đạo hoàn toàn biến thành tri thức. Vào thời xưa Trung Quốc không phải vậy. Nho Thích Đạo toàn là trí tuệ. Phật coi trọng đại triệt đại ngộ, Đạo cũng coi trọng khai ngộ, Nho cũng coi trọng khai ngộ. Khai ngộ mới thực sự lợi ích, người không khai ngộ thì không lợi ích.

Ngày nay muốn giác ngộ quý vị phải đi trên con đường khai ngộ. Phật dạy cho chúng ta con đường này, chính là con đường khai ngộ. Quý vị xem phải học quy củ cho tốt, đây là điều thứ nhất, điều thứ nhất trong Tịnh nghiệp tam phước. Sau khi làm tốt điều đầu tiên rồi mới có thể nâng cao học điều thứ hai. Điều thứ hai là “thọ trì tam quy”, tam quy là giác chánh tịnh. Đây là lý niệm tu hành cao nhất, làm sao có thể đạt đến giác mà không mê, chánh mà không tà, tịnh mà không nhiễm?

Phật nghĩa là giác. Nhìn thấy tượng Phật, nghe thấy danh hiệu Phật, thì phải đề khởi giác mà không mê. Nghe người khác tụng kinh, nhìn thấy kinh sách, liền phải nghĩ đến chánh mà không tà. Nhìn thấy người xuất gia, họ nhắc nhở chúng ta tịnh mà không nhiễm. Họ nhắc nhở hay không chúng ta không nên quản, họ nhắc nhở ta tịnh mà không nhiễm. Hình tượng của họ dạy chúng ta, bản thân họ nhắc nhở hay không không

liên quan đến ta, lúc ta nhìn thấy hình tượng đó, ta liền nghĩ đến tịnh mà không nhiễm, sáu căn thanh tịnh, sáu trần không nhiễm. Đây gọi là tam quy, là quy y tự tánh. Quy y tự tánh giác, tự tánh chánh, tự tánh tịnh. Hiện tại người thọ tam quy y có ý niệm này hay không? Không có, quy y xong rồi là rồi, tất cả đều quên hết. Cảm được pháp quy y là tôi quy y Tam Bảo rồi. Quý vị xem họ, họ vẫn là mê mà không giác, tà mà không chánh, nhiễm mà không tịnh, vẫn còn làm chuyện mê, tà, nhiễm, họ là giả không phải thật.

“Đầy đủ các giới, bất phạm uy nghi”, các giới thì người tại gia là năm giới, mười giới, tức giới Bát quan trai, tại gia cũng có giới Bồ Tát. Người xuất gia có giới Sa di, Sa di luật nghi, có giới tỷ kheo, có giới Bồ Tát. Năm giới, mười giới, tam quy đều không có, thì làm gì có các giới? Ngày xưa cổ nhân đã ưu tư rồi, chúng ta cũng nhìn thấy trong kinh điển. Ngẫu Ích đại sư đối với sự việc này vô cùng ưu tư. Người cuối đời nhà Minh, cách chúng ta hiện nay hơn 300 năm, khoảng gần 400 năm rồi, cuối đời nhà Minh. Người cách đây 400 năm đã vô cùng ưu tư đối với vấn đề này rồi, lo ngại Phật Pháp thất truyền trong thế gian. Tuy Phật nói, pháp vận của Ngài 12.000 năm, chúng ta căn cứ theo những ghi chép trong lịch sử Trung Quốc, Phật Thích Ca diệt độ đến ngày nay là 3038 năm rồi, 12.000 năm đã qua hơn 3000 năm rồi, 9000 năm sau đó, chúng ta là bắt đầu cho 9000 năm này, mới qua 38 năm. Pháp vận của Phật vẫn còn rất dài, chưa đến nỗi đứt mất. Người thực sự tu hành chúng ta không nhìn thấy, nhưng chắc chắn có. Tôi từng đem vấn đề này thỉnh giáo với Đại sư Chương Gia, Đại sư Chương Gia bảo tôi yên tâm Phật Giáo sẽ không bị diệt, nhưng có hưng có suy. Đây là điều chắc chắn vậy. Hiện tại suy đến cực điểm rồi, muốn hưng thịnh không phải đột nhiên hưng khởi lại được, nhanh nhất e rằng phải sau 100 năm nữa, sau 200 năm nữa chắc chắn sẽ hưng thịnh trở lại. Vì sao vậy? Người có nhận thức đối với Phật Giáo dần dần sẽ hiểu hơn, những người đó là ai? Giới khoa học. Những báo cáo nghiên cứu của khoa học cận đại, rất nhiều thứ hoàn toàn tương đồng với những điều trong kinh giảng, làm cho những nhà khoa học này vô cùng kinh ngạc. Mấy ngàn năm trước những điều trong kinh Phật nói hiện tại được khoa học chứng minh rồi, nó đương nhiên sẽ phục hưng, tương lai xuất gia học Phật có thể đều là những người có thành tựu rất vĩ đại trong khoa học. Họ quay đầu lại vậy thì rất nhanh sẽ thành Phật rồi. Bởi vì những nghiên cứu của họ đã đạt đến khai ngộ, tức bên mé của đại triệt đại ngộ, chỉ cần họ thực sự có thể buông bỏ khởi tâm động niệm, phân biệt chấp trước, họ liền thành Phật. Hơn nữa họ buông bỏ dễ dàng hơn chúng ta, bởi vì họ hiểu được hiện tượng là giả, hiện tượng vật chất là giả, hiện tượng tinh thần cũng là giả, hiện tượng tự nhiên cũng không phải là thật, họ hiểu được vô cùng thấu triệt, cho nên buông bỏ rất dễ dàng. Đây chính là cách nhìn của tôi. Tương lai Phật Giáo, nhà khoa học, nhà triết học, họ xuất gia, họ đến kế thừa, kế thừa gia nghiệp Như Lai. Phật Pháp giảng rất hay, hoằng truyền của chư Phật Như Lai, tùy tâm chúng sanh, ứng sở tri lượng, chúng sanh yêu thích tôn giáo, họ dùng thân phận tôn giáo để xuất hiện. Chúng sanh yêu thích khoa học họ dùng thân phận khoa học để xuất hiện. Yêu thích triết học họ dùng thân

phận triết học để xuất hiện. Phật Pháp là viên dung, nó không có chấp trước, nó không có phân biệt. Cho nên cách suy nghĩ của tôi rất có thể tương lai triết học và khoa học kế thừa Phật Pháp. Đây là lời thầy Phương Đông Mỹ nói. Triết học kinh Phật là đỉnh cao trong nền triết học toàn thế giới. Chúng tôi học sáu mươi năm rồi, tiếp xúc được với những báo cáo khoa học gần đây, nhìn thấy những nhà khoa học này, đối với Phật Pháp cảm thấy vô cùng phi thường, hơn nữa cũng ngạc nhiên. Cho nên nó cũng là đỉnh cao của khoa học. Tiêu chuẩn của thiện, thế pháp, Phật Pháp, tiêu chuẩn của Phật Pháp là ngũ giới thập thiện. Tiêu chuẩn của thế pháp ở Trung Quốc là ngũ luân ngũ thường tứ duy bát đức, đều thực hiện được. Quý vị biểu hiện ở bên ngoài chính là oai phi phép tắc, tức là một tiêu chuẩn. Đi đứng nằm ngồi của quý vị, nói năng cử chỉ của quý vị, khởi tâm động niệm của quý vị là tiêu chuẩn của đại chúng trời người, của tất cả chúng sanh, đây là tiêu chuẩn tốt nhất, là tiêu chuẩn tương ứng với tự tánh tánh đức. Người này chúng ta liền hiểu được, tương lai họ sẽ là đại sư một thế hệ. Họ kế thừa gia nghiệp Như Lai, hiện nay tại thế gian không nhiều, sau này dần dần sẽ nhiều hơn, người này chí công vô tư, tâm địa thanh tịnh, mảy trần không nhiễm, cho nên đều là thiện.

Nói sâu hơn, “thi giác trí diệu khế với lý của bốn giác, mới là tương ứng với thiện”, cảnh giới này liền cao rồi. Đây là người chứng quả, phàm phu không làm được. Nhưng nên biết rõ thiện đệ nhất này rất ráo không lìa “không làm điều ác, làm các việc lành”. Biểu hiện ở bên ngoài, rất ráo Phật quả, diệu giác Như Lai, cũng là “không làm việc ác, làm các điều lành, tự tịnh tâm ý”, ba câu này là đệ nhất thiện được nói trong Phật Pháp. Quý vị xem đệ nhất thiện từ sơ phát tâm đến Như Lai địa, “không làm việc ác, làm các điều lành, tự tịnh tâm ý”, nói hay tuyệt! Ba câu nói này nói nghĩa cạn là nói với phàm phu. Nói thâm sâu là đẳng giác Bồ Tát, là diệu giác Như Lai.

Dưới đây chúng ta xem “cánh tự bốn tông”, nói đến Tịnh Độ tông chúng ta, thiện đệ nhất, thật tức là pháp môn niệm Phật của Đại Thế Chí pháp vương tử, “đô nhiếp lục căn, tịnh niệm tương tục” vậy. Đô nhiếp lục căn, Mạnh tử nói qua, Mạnh tử nói đạo của học vẫn không có gì khác, cần người ta yên tâm mà thôi, rất gần gũi với ý nghĩa của đô nhiếp lục căn, đây là Nho gia. Thời đại của Mạnh phu tử Phật Giáo chưa đến Trung Quốc, lời ông ấy nói và lời của Bồ Tát Đại Thế Chí là giống nhau.

Trước đây chúng ta đọc đến rồi, Bồ Tát không theo văn trần, không theo sắc trần, sáu căn không theo sáu trần chính là đô nhiếp lục căn, thu lại mắt tai mũi lưỡi thân ý, không nên hướng ra bên ngoài phan duyên, thu trở lại, tâm quý vị liền định lại. Tâm chúng ta vì sao không định được? Tâm của sáu căn đều hướng ra bên ngoài, ý căn ở đâu, ý căn cũng duyên với năm thức trước ghi lại ấn tượng, ở đâu? ở trong tướng phần của ý thức, tướng phần của ý thức, hướng bên ngoài duyên với năm căn trước ghi lại ấn tượng; hướng nội nó duyên với A lại da, duyên với thức mặt na, cho nên cảnh giới năng duyên của nó vô cùng rộng lớn. Quý vị nếu như không giữ chặt nó, tâm quý vị



liền không định lại được. Bồ Tát Đại Thế Chí dùng ngôn ngữ rất đơn giản, đối với việc tu học vô cùng vô cùng quan trọng. Điều có thể thu nhiếp, tịnh niệm liền hiện tiền. Tịnh niệm tương tục chứng tỏ trong quý vị không có tạp niệm. Tịnh niệm là gì? chính là một câu danh hiệu Phật.

Dưới đây nói một câu danh hiệu Phật, sáu căn đều nhiếp, tức sáu căn tự đoạn chánh. Linh Phong Ngẫu Ích đại sư, hai câu này là ngài nói. Danh hiệu Phật rơi vào loạn tâm, loạn tâm không thể không là Phật. Tâm đã là Phật, sáu căn tự nhiên đều là Phật. Đây là nói đến pháp môn niệm Phật. Ít nhất mỗi ngày lúc dụng công trong thời khóa tu hành hằng ngày, sáu căn chúng ta chắc chắn không duyên cảnh giới sáu trần bên ngoài. Quý vị đang niệm Phật nhìn thấy có người đi qua, vẫn cẩn thận nhìn một cái, quý vị bị họ ảnh hưởng rồi. Tâm quý vị hướng ra bên ngoài rồi, nghe bên ngoài có âm thanh, bất luận là quý vị thích hay là không thích, chỉ cần quý vị có phản ứng, nhĩ thức của quý vị chạy ra bên ngoài rồi. Như thế nào mới thu nhiếp sáu căn? Lúc niệm Phật trong tâm chỉ có Phật. Những thứ bên ngoài không nhìn thấy, âm thanh bên ngoài không nghe thấy. Vì sao vậy? Tâm không để ý, thấy mà không thấy, nghe mà không nghe. Tâm này là gì? chính là tâm thức. Nhãn thức quý vị thu lại rồi, thấy mà không thấy nữa. Nhĩ thức thu lại rồi, nghe mà không nghe nữa. Điều quý vị nghe thấy, thứ quý vị nghĩ thấy chỉ là một câu danh hiệu Phật. Đây gọi là phản văn văn tự tánh, tánh thành vô thượng đạo. Đây là thứ gì? niệm Phật tam muội hiện tiền rồi. Đây chính là sáu căn câu nhiếp, sáu căn tự đoạn. Linh Phong đại sư nói hai câu này rất hay, tâm của chúng ta vốn là vọng niệm rất nhiều, vừa tập trung vào câu niệm Phật vọng niệm liền không còn nữa. Vọng niệm toàn trở thành A Di Đà Phật rồi. Tâm đã là Phật, sáu căn tự nhiên đều là Phật, sáu căn là Phật, nói với quý vị rằng, sáu trần đối tượng của sáu căn cũng là Phật. Đây là thật chứ không phải giả. Nên nói tai mắt miệng mũi đều tự đoạn chánh. Tự đoạn chánh, một câu danh hiệu Phật, sáu căn tự nhiên đoạn chánh. Tự nhiên thân tâm tịnh khiết tương ưng với thiện, thiện này là gì? “tâm này là Phật vậy”, đây là thiện. Hoàn toàn trở về với tự tánh. Quý vị dụng công, công phu này là “tâm này làm Phật”. Làm Phật gì? làm “tâm này là Phật”, trong kinh Đại Thừa Phật thường nói vốn là Phật. Quý vị vốn là Phật, hiện tại tâm này là Phật, quý vị liền trở về địa vị cũ, tâm này làm Phật tức là trở về địa vị cũ. Đây là chân thiện, tuyệt đối là thiện, đây không phải là tương đối.

Cuối phẩm khuyên răn lần nữa, nên bỏ dục dứt ác, an hòa chuyên tâm thành kính. Cuối phẩm này Phật từ bi đến cực điểm, hết lần này đến lần khác khuyên răn chúng ta, nên buông bỏ dục, nên buông bỏ ác, dục là dục vọng, dục vọng là duyên ác. Tham, sân, si, mạn là nhân của ác, quý vị chỉ cần vẫn còn dục vọng tồn tại, quý vị nhất định tạo nghiệp ác. Cho nên dục vọng càng ít càng tốt, ít đến không còn nữa quý vị liền thành Phật. Phật không có dục vọng, vạn duyên buông xuống được.

Dục, Phật quy nạp nó làm năm loại lớn: tài sắc danh thực thùy, gọi là năm dục. Phàm phu còn có thân thể này tồn tại, năm dục này còn chưa rời xa được, phải hạn chế nó đến giới hạn thấp nhất. Thế Tôn năm xưa còn tại thế, ba y một bát, ngủ dưới gốc cây một đêm, mỗi ngày ăn một bữa. Ngài thị hiện cho chúng ta là bỏ dục dứt ác, làm gương cho chúng ta noi theo, không phải làm một ngày hai ngày, mà làm cả đời. Từ 19 tuổi đã rời gia đình, đến 79 tuổi viên tịch, Ngài có thể duy trì mấy mươi năm như một ngày, từ bi đến tột đỉnh. Chúng ta phải hiểu rõ, phải lãnh hội cho được. Đây là đại đức từ bi. Trong thời đại ngày nay, ông Bladen người Mỹ, chúng ta đối phó với như thế nào với tai nạn vào sang năm này - năm 2012? Hiện nay chúng ta thấy rất nhiều tín hiệu nhỏ, tai nạn này không phải là giả, ông đề xuất ba câu: câu thứ nhất bỏ ác phát huy thiện, giống như ý nghĩa ở đoạn này bỏ dục dứt ác, chúng ta phải buông bỏ những ý niệm ác, buông bỏ lời nói ác, buông bỏ hành vi ác, mới có thể bình an vượt qua được kiếp nạn này, không buông xuống không được. Yêu cầu chúng ta trong ngôn hạnh làm được bốn chữ như dưới đây: an hòa chuyên thành, thân an, tâm thành, hành phải chuyên, thái độ phải hòa. Bốn chữ này biểu hiện ra bên ngoài, không những bản thân có thể vượt qua tai nạn này, cũng sẽ làm cảm động người khác, người dẫn đầu được tốt. Bởi vì bốn chữ này trong tai nạn, dường như không ai có thể làm được, mà quý vị có thể làm được. Vì sao vậy? quý vị đã buông dục ác xuống rồi, cho nên mới có thể thân an, thái hòa – thái độ, hành chuyên, tâm thành.

“Thị” là chữ “thị” trong thị dục, là “sở thích và tham cầu vậy”, hai thứ này chúng ta đều buông nó xuống, không có sở thích, không có tham cầu, nhất tâm chỉ biết niệm Phật, cầu sanh Thế giới Cực Lạc. Nếu nói dục cầu của chúng ta, chúng ta đối với thế gian này không có dục cầu, đối với thế giới ta bà không có dục, không có mong cầu, chúng ta cầu sanh Thế giới Cực Lạc. Chúng ta cầu thân cận A Di Đà Phật. “Dục” trong Đại Thừa Nghĩa Chương Thất viết: “nhiễm ái trần cảnh, danh chi vi dục”, trần là gì? “sắc thanh hương vị xúc”, đây là năm trần. Năm thứ này có thể làm người khởi tham dục, nên gọi là năm dục. Năm trần chính là năm dục. Trí Độ Luận viết: năm dục lại tên là năm tiền, phá các loại việc thiện, nên Thế Tôn khuyên bảo chúng ta “chớ chạy theo ham muốn”, điều này trong cuộc sống hằng ngày nhất định phải học. Đây chính là tu hành, thực sự tu hành. Đối với ăn uống sống tùy duyên, không nên ở trong đó sanh khởi tâm tham. Có cũng được không có cũng được, không cần cố ý, tất cả tùy duyên là được.

Phật thường dạy chúng ta tùy duyên không phan duyên. Chúng ta nếu nghĩ ăn những thứ này mặc những thứ này, đó chính là phan duyên. Cùng ở với đại chúng mọi thứ đều tốt gọi là tùy duyên. Tùy duyên, không có phiền não, tâm là thanh tịnh. Phan duyên là quý vị có khởi tâm động niệm. Tâm quý vị không được thanh tịnh. Vì vậy không nên chạy theo những tham dục. Hơn nữa trong các món dục, độc hại của dâm dục càng sâu, nên người xuất gia trước hết coi trọng việc phải đoạn dâm vậy. Đây là thứ tổn thương sâu nhất lớn nhất trong năm dục, sẽ dẫn đến việc quý vị đọa địa ngục,

dẫn quý vị đến làm những việc sát đạo dâm dục, đó chính là dâm dục. Vì thế Phật từ bi, đối với người xuất gia điều đầu tiên là đoạn dâm dục. Đối với giới luật người tại gia điều đầu tiên là không sát sanh, điều này quan trọng nhất. Giới luật người xuất gia đầu tiên là không dâm dục. Bởi vì người tại gia, họ vẫn chưa phát tâm xuất ly sáu nẻo sanh tử, cho nên dục chưa đoạn. Vậy người xuất gia quý vị đều vì liễu sanh tử xuất tam giới, liễu sanh tử xuất tam giới thì dâm dục này là điều chướng ngại nghiêm trọng số một. Vì thế trước phải đoạn nó.

Nếu có thể ly dục tức có thể “không phạm các ác”, dục này là năm dục, năm loại dục, tài sắc danh thực thùỵ tất cả đều buông xuống hết. Quý vị tự nhiên sẽ không làm ác. “vì vậy khuyên răn không làm các điều ác”, đây là nói rõ ràng, nói thấu đáo về việc không làm các điều ác.

Dưới đây nói lời “ngôn sắc đương hòa”, sắc là dung nhan, chúng ta nói sắc mặt, hiện nay nói là nét mặt, lời nói quý vị nét mặt quý vị phải hiền hòa. Trong Hoàn Nguyên Quán nói nhu hòa, phải tránh xa thô bạo, nói năng âm thanh không nên lớn quá, cử chỉ nhất định phải đoan chánh, không thể gấp gáp quá. Những thứ này hiện nay người ta không chú ý nữa. Chúng ta thấy 200 năm trước Tăng Quốc Phiên tại thế, Tăng Quốc Phiên yêu cầu đối với con em ông ấy, yêu cầu đối với văn bồi ông ấy vô cùng nghiêm khắc, quý vị xem gia thư gia huấn nhà ông ấy, quý vị liền biết được. Những yêu cầu đó là đạo lý cơ sở để làm người, hiện tại người ta không hiểu. Tôi cảm thấy nếu như tương lai chúng ta mở Phật học viện gia huấn của Tăng Quốc Phiên có thể mở một môn học, môn bắt buộc. Trong đó toàn nói về đạo lý làm người, quý vị không học thì không làm người tốt được, làm sao mà học Phật. Trong kinh điển giới luật oai nghi đều nói rất nhiều, cũng nói rất tượng tặn. Thực hành như thế nào? Trong gia huấn của Tăng Quốc Phiên có thực tiễn, con cái trong cuộc sống hằng ngày có lỗi lầm, họ đem toàn bộ nói ra hết. Người hiện tại không như vậy. Quý vị có lỗi làm người ta không dám nói quý vị, vậy thì làm sao? Tốt nhất là xem Tăng Quốc Phiên giáo huấn đối với thế hệ sau. Chúng ta ở trong đó hấp thu giáo huấn, chăm chỉ học tập, vậy mới có điểm tốt. Đối với việc không phạm các điều ác là khuyên răn không làm các điều ác. Trong đây có Đệ tử quy, có Cảm ứng thiên, có thập thiện nghiệp đạo. Cổ nhân nhà nhà đều có gia huấn, như Liễu Phàm Tứ Huấn, Du Tịnh Ý Công Ngụ Táo Thần Ký, đều đang ở trong phạm vi câu kinh này, không học làm sao mà biết được?

“Ngôn hòa” chính là ái ngữ trong tứ nhiếp, tứ nhiếp pháp là Thế Tôn dạy cho chúng ta bốn điều giới để đối xử với đại chúng. Con người không thể thoát ly quần chúng, cùng ở chúng với đại chúng chúng ta phải làm như thế nào? Đây chính là tứ nhiếp pháp. Tôi năm xưa năm 1999 đến năm 2000, chúng tôi ở Singapore đoàn kết chín tôn giáo, làm rất thành công, lúc đó Singapore có một vị bộ trưởng, Tăng Sĩ Sanh tiên sinh, ông ấy hỏi tôi: ngài có phương pháp gì làm những tôn giáo khác nhau đoàn kết lại? Tôi nói đây là Phật dạy cho tôi. Ông ấy rất kinh ngạc: Phật dạy à. Phật dạy thế

nào? Tứ nhiếp pháp. ông rất coi trọng vấn đề này. Trong tứ nhiếp pháp điều đầu tiên là bố thí, bố thí này chúng ta dùng cách giải thích của người hiện đại là tặng quà. Lúc người và người qua lại điều đầu tiên là tặng quà. Lễ nhiều người ta không trách, quý vị phải hiểu được.

Tôi nhận lời mời đến Singapore giảng kinh, pháp duyên vô cùng thù thắng, một hôm pháp sư Diển Bối mời tôi ăn cơm, tại nhà hàng chay Linh Chi, chỉ hai chúng tôi, không mời ai cả, ông cũng hỏi tôi một vấn đề, pháp sư nói xem pháp duyên của mình vì sao mà tốt như vậy? Tôi liền nói với pháp sư rằng: hành điều đầu tiên trong tứ nhiếp pháp là bố thí, người ta mời tôi đến giảng kinh, tôi chưa đến đã đưa kinh luận sách hay, những thứ kết duyên đều gửi đến trước, thỉnh chúng mỗi người đều có được rất hoan hỷ. Kuala Lumpur lần đầu tiên đến diễn giảng, hoạt động của chúng tôi chỉ có hai ngày, trước khi chúng tôi đến Kuala Lumpur, xe tải chuyển những thứ kết duyên đến đã chất đầy hai chiếc, chuyển đến đó, khoảng bảy tám tấn, lễ vật chuyển đến trước. Tôi đến Nhật Bản đi thăm viếng, tặng cho Tịnh Độ Tông Nhật Bản, mỗi đạo tràng một bộ Đại tạng kinh, tôi đã tặng 30 bộ. Đây là bố thí trong tứ nhiếp pháp, ai cũng hoan hỷ.

Thứ hai là “ái ngữ”, ái ngữ là đối với họ thật sự quan tâm, đây gọi là ái ngữ, không phải nói lời ngon ngọt. Nên nghĩ đến người khác. Họ có những khó khăn gì, giúp đỡ họ giải quyết, chân thành yêu thương họ, quan tâm họ, chăm sóc họ, sau đó sẽ là hỗ trợ hợp tác. Đây gọi là bạn bè.

Thứ ba là “lợi hành”, những việc làm của chúng ta có lợi cho họ, không có điểm xấu. Người ta hoan hỷ!

Giữa tôn giáo và tôn giáo đáng sợ nhất là lời kéo tín đồ, điều này nhất định phải biết. Giữa tôn giáo và tôn giáo sợ nhất còn có một sự việc khác là khen mình chê người. Tôi đây dạy hay, anh không bằng tôi, những lời này không được nói, phải bình đẳng. Phải học khiêm nhường, phải học tán thán người khác. Người ta mới vui lòng qua lại với quý vị. Quý vị nếu như tán thán bản thân mình, muốn hủy báng người khác, là sai rồi. Người ta sẽ vạch một giới hạn với quý vị, vĩnh viễn trông chừng quý vị. Không phải là quý vị sai rồi sao? Vì sao có nhiều tôn giáo như vậy? chúng sanh căn tánh không tương đồng, bối cảnh văn hóa không tương đồng, phương thức sinh hoạt không tương đồng. Ngày xưa giữa người và người không có giao thông thuận tiện như ngày nay, không có thông tin, thực sự là đến chết cũng không qua lại. Lúc tôi còn nhỏ sống ở nông thôn, đích thực có những người già suốt đời họ chưa từng đến thành phố, ngay cả thành phố cũng chưa từng đến, thành phố không xa, nhưng thời đó phải đi bộ, đều chưa từng đến thành phố. Gần nhất chính là nơi mình cư trú một thị trấn nhỏ. Vì thế hình thành rất nhiều tôn giáo khác nhau, đều là thần thánh đang giáo hóa một phương thành lập ra. Kiểu quan niệm này của chúng ta họ có thể chấp nhận được, họ

hoan hỷ. Cho nên đối với tất cả các tôn giáo đều phải tôn trọng, nhất định không có phê bình, tán thán rộng khắp.

Điều cuối cùng trong tứ nhiếp pháp là “đồng sự”, đồng sự rất khó hành. Chúng ta chỉ có thể làm đồng sự theo nghĩa hẹp, không thể làm theo nghĩa rộng. Nghĩa hẹp nói những gì? Chúng ta phải đoàn kết, chúng ta phải học tập lẫn nhau, không những học tập kinh điển tôn giáo chúng ta, kinh điển của tôn giáo khác chúng ta đều học. Tôi đang vô cùng chăm chỉ nỗ lực học tập, đó là nghĩa hẹp. Đồng sự theo nghĩa rộng, đó phải là người chứng quả mới có thể làm được, không chứng quả không dễ dàng làm được. Cho nên ngôn hòa, đây là ái ngữ trong tứ nhiếp pháp.

“Sắc hòa” từ quang chiếu nhân, nhu hòa chất trực, tâm địa chân thành, ngôn sắc nhu hòa, mọi người hoan hỷ tiếp cận quý vị.

“Thân hành” những hành vi của tự thân. “chuyên” là chuyên nhất, chuyên thành, chuyên tinh. “Thân hành nên chuyên”, đây chính là điều cổ nhân nói: “nhất môn thâm nhập, trường thời huân tu”. Đạo dạy học, quý ở chuyên. Học nhiều rồi, học tạp rồi, quý vị không chuyên nữa. Không chuyên, tâm lực quý vị sẽ phân tán, thời gian quý vị cũng bị phân tán, những thứ quý vị có được chỉ là hữu hạn, hơn một nửa đều được những thứ tri thức ngoài da. Quý vị không đạt được tam muội, càng không đạt được trí tuệ. Quý vị muốn đắc tam muội, tam muội là tâm thanh tịnh, là tâm bình đẳng, trí tuệ là từ trong định phát sinh ra. Cho nên tâm thanh tịnh sanh trí tuệ, tâm bình đẳng sanh trí tuệ. Không có trí tuệ, thứ quý vị học được là thường thức, chúng ta dùng lời của người hiện đại là tri thức. Tri thức quý vị rất phong phú nhưng quý vị không có trí tuệ. Tri thức giải quyết vấn đề có cục hạn, hơn nữa luôn luôn có di chứng, trí tuệ không có. Trí tuệ giải quyết vấn đề là viên dung. Cho nên trí tuệ và tri thức là hai sự việc. Chúng ta ở trong kinh giáo phải cầu trí tuệ, cầu tri thức là sai rồi, vậy nên phải chuyên tinh hành đạo.

Như bản kinh này, là khuyên nhất hướng chuyên niệm, phát tâm bồ đề nhất hướng chuyên niệm. “Động tác” là hành động, “chiêm thị” là nhìn, “tử” là chậm. Nên “động tác chiêm thị, an định từ vi”. Điều này nhất định phải học. Học gì? học vững vàng, học hiền hòa, học điềm tĩnh. Tâm hiện tại nóng nảy gấp gáp đó phải gột rửa nó cho sạch sẽ. Con người nếu biểu hiện nóng nảy vội vã, quý vị liền biết họ có phần đầu hơn, có tinh tấn hơn, có nỗ lực hơn thì những thứ họ học được đều là thường thức bên ngoài. Nội dung thực sự họ không đạt được.

Ấn Quang Đại sư nói “một phần thành kính một phần lợi ích”, lợi ích đó là chân thật. Thánh học thế gian xuất thế gian, đều phải dùng tâm chân thành để học tập. Chúng ta học tập kinh điển những tôn giáo khác, cũng là một đạo lý.

Tôi cùng với nhiều người bàn về vấn đề học tập, tôi nói với ông Mahathir, tôi đọc kinh Coran, ông ấy hỏi tôi, có phải ngài đọc bằng bản dịch ra tiếng Trung không? Tôi nói phải, tôi có rất nhiều bản. Tôi đọc kinh Coran, tôi là muslim kiên thành nhất, ông ấy nhìn tôi, tôi nếu như không phải muslim kiên thành nhất, tôi không thể hội được những áo nghĩa trong kinh, ông ấy gật đầu. Chúng ta đọc kinh Coran, nếu như coi nó là của Hồi giáo, vậy là trong đó có giới hạn rồi, thứ quý vị đọc được chỉ là thường thức bên ngoài, quý vị làm sao mà hiểu nó được? Tôi nói tôi đọc Tân Cựu Ước tôi là một tín đồ Cơ đốc kiên thành nhất. Ân Quang Đại sư nói rồi một phần thành kính quý vị đạt được một phần lợi ích, mười phần thành kính quý vị đạt được mười phần lợi ích, quý vị có được một trăm phần thành kính, quý vị liền đạt được một trăm phần lợi ích. Cho nên chúng ta đọc, tôi cũng từng nói qua, tôi giảng qua kinh Coran, họ nghe được rất hoan hỷ, cảm thấy điều tôi nói không thua gì giáo sĩ Hồi giáo. Tôi nói là Mai Khôi kinh, trong Thiên Chúa giáo đã lưu truyền rồi, đĩa đã có khắp nơi rồi. Quý vị không phải thực sự kiên thành, quý vị làm sao có thể biết được ý nghĩa của nó? Chúng ta dẫn đầu để học tập, chúng ta học tập kinh điển của họ, họ cũng sẽ học kinh điển của Phật. Nhưng họ học tập kinh điển của Phật, có thể cũng chỉ học được một tí thường thức ngoài da. Nguyên nhân là gì? Tâm thành kính làm chủ, họ có tâm thành kính thực sự, chúng ta lật Thánh kinh ra dùng tâm chân thành đối với Phật A Di Đà, tâm chân thành đối với Phật Thích Ca Mâu Ni để đối với Jesus, để xem Jesus, để xem Moses, chúng ta có thể nhìn thấy những thứ chân thật trong kinh điển. Chúng ta lật kinh Coran, dùng sự thành kính đối với chư Phật Bồ Tát để đối với Muhammad. Tất cả pháp thế gian xuất thế gian không tách rời một chữ “thành”. Con người nếu có thể nắm rõ được điều này, quý vị nhất định có thành tựu. Người chân thành tâm là định, tâm là thanh tịnh. Người hời hợt không có tâm chân thành. Người rời kinh phản đạo không có tâm chân thành. Người tự cho mình đúng không có tâm chân thành. Đại biểu cho chân thành thì Khổng Tử coi như rất tốt, “thuật nhi bất tác, tín nhi háo cổ”, biểu lộ được chân thành ra rồi. Thuật nhi bất tác là khiêm tốn cung kính, khiêm cung đức hạnh.

Trong Liễu Phàm Tứ Huấn nói về khiêm cung đức hạnh nói rất nhiều. “Mãn chiêu tôn, khiêm thọ ích”, là Thượng thư nói vậy. Người tự cao tự đại đó là tự mãn chiêu tôn, người ta thấy thái độ quý vị sẽ “kính nhi viễn chi” đối với quý vị. Quý vị khiêm tốn cung kính thực sự đạt được lợi ích. Vì sao vậy? Người khác thực lòng dạy quý vị, thực lòng khuyên răn quý vị, bản thân rất nhiều lỗi lầm bản thân không biết được, ai nói cho quý vị? Không ai nói. Ngày xưa người thật sự nói lỗi của quý vị chỉ có ba người: cha, mẹ của quý vị, thầy giáo của quý vị, ba người này. Bạn bè không dám nói, nói gì quý vị sẽ không chấp nhận, thế là tình bạn bị đoạn tuyệt rồi. Giữa bạn bè đối xử với nhau phải biết tùy mặt gửi lời, miệng nói rất khiêm nhường cung kính, xin anh chỉ giáo, nếu như lúc quý vị phê bình họ, quý vị thấy sắc mặt họ biến sắc, mặt đỏ lên rồi, thì không được nói thêm nữa, lời lẽ lập tức phải chuyển hướng, nếu không khi gặp lại nhau sẽ khó xử rồi. Hiện tại phiền phức lớn, là cha mẹ không nói quý vị nữa,

thầy giáo cũng không nói quý vị nữa, quý vị làm sao mà sửa đổi lỗi lầm? Vậy phải làm sao? Hiện tại chỉ có tìm cổ nhân. Liễu Phàm Tứ Huán tốt, giống như Cảm ứng thiên đều là tác phẩm của cổ nhân. Đệ tử quy toàn là tác phẩm của cổ nhân, tìm những thứ này. Nếu muốn thực sự thành tựu phải đầy đủ điều kiện của Thánh hiện, cơ sở tốt rồi, những thứ này không quyết tâm hạ công phu thì không làm được, nếu coi nhẹ nó thì vấn đề nghiêm trọng rồi. Giống như xây nhà lầu, quý vị vĩnh viễn không có nền móng, quý vị làm sao có thể thành tựu?

Hiện nay Trung Quốc vẫn còn những điển tịch này, gia quy, tôi nhớ hình như còn có gia huấn, gia quy, có người chuyên môn thu thập nó lại, in thành một quyển sách. Là từ trong gia phổ nhà người ta mà sưu tập lại. Điều này rất tốt. Gia huấn của Tăng Quốc Phiên, gia thư của Tăng Quốc Phiên đều có thể đọc, đều là giúp đỡ rất lớn rất lớn, đặc biệt là đối với xã hội hiện đại này. Đây thật là tự cầu đa phước. Hiện nay tìm một người tốt để khuyên răn chúng ta, tìm không ra, người ta không dám.

“An định từ vi” chính là nhất cử nhất động đều an tường điềm tĩnh. “Thương tốt” là vội vàng gấp gáp. Thương tốt chính là hiện tại thường nói nóng nảy cạn cọt. “Đế” suy nghĩ cẩn thận. Làm việc vội vàng tương lai ắt sẽ thất bại và hối hận. Nhưng xã hội hiện tại yêu cầu là nhanh, động tác phải nhanh, chú trọng năng suất. Vậy chúng ta cẩn thận quan sát, Đạo Thanh Hòa Phu, ông ấy làm trái với những nguyên tắc xã hội ngày nay thường yêu cầu. Ông ấy làm ngược lại, ông ấy đi theo con đường của cổ nhân. Kinh doanh hơn năm mươi năm rồi chưa từng thất bại, doanh nghiệp lâu nay chưa từng thua lỗ. Nhìn xem công ty người khác, trong thời kỳ sóng gió tài chính bong bóng kinh tế, đều bị chịu thiệt hại, ông ấy lại như như bất động. Những điều này có thể nhìn ra được, người khác xem ra nóng nảy vội vàng, ông ấy vẫn an tường điềm tĩnh thông dong tự tại, cho nên không sản sinh ảnh hưởng đối với ông ấy. Những việc không nên làm nhất định không làm, vậy nên tài sản bất nghĩa ông ấy không có tâm tham, không làm mà hưởng sự việc này ông ấy không làm. Trên thương trường buôn bán đầu cơ, người ta khuyên ông ấy làm, ông không làm. Ông nói đây là của không làm mà có. Đầu tư bất động sản, ông ấy muốn làm, bản thân nhất định thực sự rất cực khổ đi cày cuốc rồi mới thu hoạch. Ông ấy nói đây là thứ nên đạt được. Đầu cơ trục lợi điều này nhất định không được làm. Cho nên một đời vĩnh viễn đứng trên địa vị bất bại. Hơn nữa lợi nhuận ông ấy không coi bản thân là số một, ông ấy coi nhân công là số một, lợi ích lợi nhuận quy về ai? Thứ nhất là quy về nhân công, nhân công sự vất vả của họ, ông không quên họ, thứ hai là khách hành, vì khách hàng phục vụ, thứ ba vẫn còn lợi nhuận thì của công ty. Thế nên nhân công của ông ấy họ coi công ty là nhà của mình. Ông ấy thật làm!

Trên thực tế, chính là những thứ của Trung Quốc thời cổ đại như gia đạo, gia đình, gia quy, gia học, gia nghiệp ông ấy kế thừa hết, ông ấy dùng xí nghiệp làm thành công rồi. Những thứ này trước đây chúng ta không biết, tôi dạy Hồ Tiểu Lâm cũng

dùng cách nghĩ cách làm như vậy, Hồ Tiểu Lâm làm được rồi. Quy mô không lớn như ông ấy, làm được rất vững vàng.

Hai xí nghiệp của tiên sinh Đạo Thạnh đáng được đi tham quan, đi học tập. Người làm doanh nghiệp nên đi khảo sát cho cẩn thận. Tiên sinh Đạo Thạnh thân thể vẫn còn khỏe, có cơ hội có thể mời ông ấy đến dạy học, đặc biệt là giới doanh nghiệp, kinh nghiệm ông ấy rất phong phú. Học vấn của ông ấy toàn bộ đều là có được từ trong văn hóa truyền thống, là lời giáo huấn của lão tổ tông hai ba ngàn năm trước.

Nếu như hành vi bất cẩn, tức “vong kỳ công phu”, “vong” là mất đi. “Công phu” là công lực tu trì, quý vị làm mất rồi. Sự nghiệp kinh doanh của quý vị đã thất bại rồi. Sự nghiệp của người xưa thực sự nó chú trọng ngàn đời vạn kiếp, tổ tông lập ra những quy củ này, đời này qua đời khác con cháu nếu như có thể kế thừa, họ có thể đứng trên bất bại. Nên nói là quán cũ trăm năm, con người của họ rất có bản phận, vô cùng trung hậu, đồ vật của họ không có ai không tin tưởng, hàng thật giá thật, làm rất quy củ, nên nó vĩnh viễn bất bại.

Hết giờ rồi, hôm nay chúng ta học đến đây.

**HẾT TẬP 538**